

Số: **624/** 2026/CV-VIW

Hà Nội, ngày **27** tháng **8** năm 2026

*Về việc giải trình chênh lệch, biến động
LNST trên BCTC hợp nhất bán niên năm 2026
đã được soát xét và ý kiến kiểm toán ngoại trừ*

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP xin gửi lời chào trân trọng và cảm ơn sự giúp đỡ của Quý cơ quan trong thời gian vừa qua.

Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất (BCTC HN) Quý II năm 2026 và BCTC HN bán niên của Tổng công ty VIWASEEN đã được soát xét,

Thực hiện quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Tổng công ty xin được giải trình biến động của lợi nhuận sau thuế (LNST) trên BCTC HN bán niên năm 2026 đã được soát xét so với BCTC HN Quý II năm 2026 và BCTC HN bán niên năm 2025 đã được soát xét như sau:

1. Biến động chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế lũy kế từ đầu năm đến cuối quý II năm 2026 trên BCTC HN quý II so với chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên BCTC HN bán niên năm 2026 đã được soát xét:

- Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ trên BCTC HN là 62.886 triệu đồng, trên BCTC HN bán niên đã được soát xét là 62.334 triệu đồng, chênh lệch giảm 552 triệu đồng do giá vốn hàng bán tăng 552 triệu đồng (tăng giá vốn hàng bán của Công ty con - BCTC soát xét Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Cấp thoát nước).
- Doanh thu hoạt động tài chính trên BCTC HN là 1.639 triệu đồng, trên BCTC HN bán niên đã được soát xét là 1.578 triệu đồng, chênh lệch giảm 61 triệu đồng chủ yếu do giảm chỉ tiêu lãi chênh lệch tỷ giá trên BCTC Công ty Mẹ.
- Chi phí tài chính trên BCTC HN là 7.581 triệu đồng, trên BCTC HN bán niên đã được soát xét là 7.520 triệu đồng, chênh lệch giảm 61 triệu đồng chủ yếu do giảm chỉ tiêu lỗ chênh lệch tỷ giá trên BCTC Công ty Mẹ.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp trên BCTC HN là 34.725 triệu đồng, trên BCTC HN bán niên đã được soát xét là 35.070 triệu đồng, chênh lệch tăng 345 triệu đồng chủ yếu do tăng chỉ tiêu các khoản chi phí quản lý doanh nghiệp khác trên BCTC Công ty Mẹ (được giải trình trong BCTC Công ty Mẹ).
- Phần lãi hoặc lỗ trong Công ty liên doanh liên kết trên BCTC HN là 4.378 triệu đồng, trên BCTC bán niên đã được soát xét là 4.766 triệu đồng, chênh lệch tăng 388 triệu đồng (do cập nhật số liệu BCTC soát xét bán niên 2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng cấp thoát nước Suối Dầu và Công ty Cổ phần Xăng dầu, Dầu khí Phú Thọ).



- Thu nhập khác trên BCTC HN là 8.970 triệu đồng, trên BCTC HN bán niên đã được soát xét là 21.552 triệu đồng, chênh lệch tăng 12.582 triệu đồng do điều chỉnh tăng thu nhập khác trên BCTC Công ty Mẹ.
- Chi phí khác trên BCTC HN là 3.737 triệu đồng, trên BCTC HN bán niên đã được soát xét là 16.319 triệu đồng, chênh lệch tăng 12.582 triệu đồng do điều chỉnh tăng chi phí khác trên BCTC Công ty Mẹ.
- Chi phí thuế TNDN hiện hành trên BCTC HN là 5.415 triệu đồng, trên BCTC HN bán niên đã được kiểm toán là 5.350 triệu đồng do giảm chi phí thuế TNDN hiện hành trên BCTC Công ty con (Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Cấp thoát nước).
- Chi phí thuế TNDN hoãn lại trên BCTC HN là (517) triệu đồng, trên BCTC HN bán niên đã được soát xét là 571 triệu đồng, chênh lệch tăng 1.088 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế lũy kế từ đầu năm đến cuối quý II năm 2026 trên BCTC HN quý II là 26.699 triệu đồng, lợi nhuận sau thuế trên BCTC HN bán niên năm 2026 đã được soát xét là 25.169 triệu đồng, chênh lệch giảm 1.530 triệu đồng chủ yếu do giảm lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ, tăng chi phí thuế TNDN hoãn lại và tăng chi phí quản lý doanh nghiệp.

2. Biến động chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất bán niên năm 2026 đã được soát xét so với chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất bán niên năm 2025 đã được soát xét:

Lợi nhuận sau thuế trên BCTC HN bán niên năm 2026 là 25.169 triệu đồng, lợi nhuận sau thuế trên BCTC HN bán niên năm 2025 là 5.405 triệu đồng, biến động tăng 19.764 triệu đồng do:

- Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 5.605 triệu đồng. Mặc dù, doanh thu trên BCTC HN bán niên năm 2026 là 352.589 triệu đồng, doanh thu trên BCTC HN bán niên năm 2025 là 431.274 triệu đồng, giảm 78.685 triệu đồng nhưng tỷ lệ giá vốn/doanh thu giảm từ 86,8% bán niên năm 2025 xuống còn 82,3% tỷ lệ giá vốn/doanh thu bán niên năm 2026 nên lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng.
- Chi phí tài chính giảm 3.285 triệu đồng do giảm chi phí lãi vay.
- Phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết tăng 2.494 triệu đồng do tình hình sản xuất kinh doanh của các công ty liên danh, liên kết đạt hiệu quả so với cùng kỳ.
- Chi phí bán hàng giảm 207 triệu đồng.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 4.558 triệu đồng do giảm trích lập dự phòng phải thu khó đòi.
- Thu nhập khác tăng 21.439 triệu đồng chủ yếu do thu tiền đền bù di dời trạm xử lý nhà máy nước.
- Chi phí khác tăng 15.535 triệu đồng chủ yếu do chi phí di dời trạm xử lý nhà máy nước.

3. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Theo Báo cáo kiểm toán độc lập số 754/BCSX-TC/2026/AASCS ngày 27/08/2026 của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam, ý kiến ngoại trừ của Công ty kiểm toán trong Báo cáo tài chính bán niên năm 2026 liên quan đến những vấn đề sau:

3.1 Đối chiếu xác nhận khoản công nợ phải thu, phải trả

- **Ý kiến kiểm toán:** Một số khoản công nợ phải thu, phải trả liên quan đến một số công trình từ những năm trước chưa được đối chiếu xác nhận đầy đủ (chi tiết tại các thuyết minh đính kèm). Đơn vị vẫn đang thực hiện công tác đối chiếu quyết toán đối với một số công trình xây dựng đã hoàn thành, trong đó có một số công trình tồn đọng, kéo dài đang phản ánh trên sổ dư chi phí sản xuất kinh doanh dở dang (chi tiết tại thuyết minh số V.7 đính kèm). Các vấn đề nêu trên tiếp tục ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026. Mặc dù đã thực hiện các thủ tục thay thế, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ các bằng chứng để đánh giá tính đầy đủ của sổ dư các khoản dự phòng phải thu khó đòi và dự phòng giảm giá hàng tồn kho tại ngày 30/06/2026. Tổng công ty và một số công ty con chưa thực hiện đầy đủ đối chiếu với các khoản công nợ với khách hàng, công nợ với nhà cung cấp và một số các khoản công nợ khác cũng như Tổng Công ty chưa bù trừ đầy đủ sổ dư các khoản công nợ phải thu, phải trả nội bộ khi lập báo cáo tài chính hợp nhất.

- **Nguyên nhân và giải pháp:** Tổng công ty đã thực hiện rà soát, kiểm kê và phân loại, đối chiếu các khoản nợ phải thu. Tuy nhiên, một số công trình vướng mắc do chủ đầu tư đang làm việc với cơ quan chức năng về nguồn vốn dự án; chủ đầu tư chưa thu xếp được vốn. Một số khoản công nợ phát sinh trước khi thành lập Tổng công ty, kế thừa từ nhiều năm đến nay nên gây nhiều khó khăn cho Tổng công ty trong việc xác nhận, đối chiếu công nợ phục vụ cho kiểm toán Báo cáo tài chính và quản lý, thu hồi công nợ. Đối với một số khoản công nợ phải thu liên quan đến các công trình đã quyết toán các năm trước, Tổng công ty vẫn tích cực đối chiếu công nợ, kiểm tra, rà soát hồ sơ để phân loại tuổi nợ cũng như tình trạng của các đối tượng nợ phục vụ cho việc quản lý, thu hồi và thực hiện trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo quy định.

3.2 Báo cáo tài chính của Công ty liên doanh, liên kết

- **Ý kiến kiểm toán:** Một số công ty liên kết của Tổng công ty đang gặp khó khăn về tài chính, Tổng công ty có kế hoạch tái cơ cấu lại danh mục đầu tư. Một số công ty liên kết chưa cung cấp báo cáo tài chính đến thời điểm 30/6/2026, do đó việc xác định trị giá đầu tư theo phương pháp vốn chủ khi hợp nhất báo cáo tài chính được căn cứ vào số liệu báo cáo tài chính của các công ty liên kết đã được soát xét và báo cáo chưa được soát xét đến thời điểm ngày 30/06/2026 (các công ty chưa có báo cáo tài chính được lấy theo số của tổng công ty cung cấp, các công ty chưa có báo cáo, chưa thể xác định được nên cũng được lấy theo số liệu do tổng công ty cung cấp).

- **Nguyên nhân và giải pháp:** Đối với báo cáo tài chính chưa được soát xét của các công ty liên doanh, liên kết (ngoại trừ Công ty CP Xăng dầu đầu khí Phú Thọ, Công ty CP Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu), đa số các Công ty liên doanh liên kết còn lại là các công ty chưa đại chúng và có nguồn vốn nhỏ nên theo quy định không phải thực hiện soát xét BCTC bán niên.

3.3 Một số Chi nhánh, Công ty con không phát sinh, không còn hoạt động nhưng chưa thể làm thủ tục giải thể

- **Ý kiến kiểm toán:** Ngoài báo cáo tài chính của một số công ty con đã được soát xét và tự lập cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/06/2026, một số chi nhánh trực thuộc và công ty con của Tổng công ty không phát sinh, không còn hoạt động nhưng chưa thể làm thủ tục giải thể, chúng tôi đã không thể tiếp cận với các hồ sơ, số liệu... của các đơn vị này, nên số liệu của các chi nhánh trong báo cáo riêng của Tổng công ty và công ty con được sử dụng hợp nhất báo cáo tài chính được lấy theo số liệu tồn đọng từ các năm trước do Tổng công ty cung cấp, mức độ ảnh hưởng các chỉ tiêu của các chi nhánh được trình bày tại thuyết minh VIII đính kèm.

- **Nguyên nhân và giải pháp:** Một số Chi nhánh, Công ty con đã ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn tất thủ tục giải thể do nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó nguyên nhân chính là quyết toán nội bộ các công trình giữa Tổng công ty và các Công ty con, chi nhánh chưa hoàn thiện. Tổng công ty đã thành lập Tổ công tác để rà soát, thu thập hồ sơ, đối chiếu và xử lý các số liệu tồn đọng, quyết toán nội bộ các công trình đồng thời thực hiện các thủ tục chấm dứt hoạt động, giải thể các chi nhánh theo quy định của pháp luật khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện cần thiết.

Trên đây là giải trình một số nội dung của Báo cáo tài chính hợp nhất soát xét năm 2026 của Tổng công ty Đầu tư nước và Môi trường Việt Nam - CTCP.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Lưu: VT, TCKT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hải Đăng